TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2023/HS-ST
Ngày 02 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Ngân

2. Bà Vũ Thị Hoà

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Anh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2023/TLST- HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2023/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 7 năm 2023; Quyết định hoãn phiên toà số 07/2023/HSST-QĐ ngày 24 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Minh H** - Sinh ngày 15/02/1999 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ 01, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn C - Sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Ngọc - Sinh năm 1963; Vợ là Lý Thị X - Sinh năm 1999; Bị cáo có 01 con sinh năm 2022; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/4/2023 "Có mặt"

- *Bị hại*:

+ Anh Hoàng Xuân S - Sinh năm 1999

Nơi cư trú: Tổ 14, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai "Có mặt"

+ Anh Trần Thái D - Sinh năm 1999 (Đã chết)

Nơi cư trú: Tổ 08, phường X, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thái D:

+ Ông Trần Xuân D - Sinh năm 1967

Nơi cư trú: Tổ 08, phường X, thành phố L, tỉnh Lào Cai "Vắng mặt" (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Bà Quách Thị T - Sinh năm1976

Nơi cư trú: Tổ 08, phường X, thành phố L, tỉnh Lào Cai "Vắng mặt" (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Vũ Văn C - Sinh năm 1960

Nơi cư trú: Tổ 01, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai "Có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 15/12/2022, Trần Thái D và Hoàng Xuân S đến quán đồ nướng của Vũ Minh H tại số nhà 051, đường Tùng Tung, thuộc phường Nam Cường, thành phố Lào Cai. Hoàng Xuân S nói có người quen nên nhờ Vũ Minh H và Trần Thái D đi cùng đến gặp bạn. Vũ Minh H đồng ý và điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 24A-003.86 chở Trần Thái D và Hoàng Xuân S lên nhà hàng Đức Huy ở phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Khi đến nơi, Vũ Minh H, Trần Thái D và Hoàng Xuân S đứng nói chuyện với bạn của Sơn. Sau đó, Vũ Minh H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 24A - 003.86 chở phía trước bên ghế phụ là Hoàng Xuân S, ngồi hàng ghế phía sau là Trần Thái D đi về quán Karaoke Tiến Đạt 2 ở phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Khi đi đến đường giao nhau giữa đường 30/4 và đường Chiềng On thuộc tổ 13, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai do không chú ý quan sát nên không làm chủ được tốc độ, Vũ Minh H đã điều khiển xe ô tô lao lên vỉa hè và đâm xuống mương nước khiến Vũ Minh H, Hoàng Xuân S và Trần Thái D bất tỉnh. Đến khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16/12/2022, Vũ Minh H trèo được ra khỏi xe đi ra ngoài và được người dân phát hiện đưa Vũ Minh H, Hoàng Xuân S đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai, còn Trần Thái D tử vong tại hiện trường.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi đối với Trần Thái D. Quá trình khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm phương tiện, Cơ quan điều tra đã phát hiện và tạm giữ 01 bình kim loại màu xanh tại vị trí để chân của ghế phụ, 01 túi nilon có mép miết, bên trong gói có thực vật dạng khô tại vị trí để chân phía sau và 02 túi nilon có mép miết, bên trong gói có thực vật dạng khô để tại vị trí hộc để đồ phía trên cần số và các dấu vết màu nâu đỏ nghi là máu tại các vị trí ở trong xe ô tô biển kiểm soát 24A - 003.86.

Ngày 16/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai ra quyết định trưng cầu giám định pháp y về tử thi số 02 đối với Trần Thái D. Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 116/TT ngày 30/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai đã kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Cổ lỏng lẻo, lúc lắc dễ; Tụ máu tổ chức cơ quanh xương cột sống. Bộc lộ xương đốt sống thấy gãy, vỡ xương đốt sống cổ C5; Nguyên nhân chết: Ngừng tuần hoàn, ngừng hô hấp do gẫy xương đốt sống cổ C5.

Ngày 03/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai ra quyết định trưng cầu giám định nồng độ cồn trong máu số 43 đối với Trần Thái D. Tại kết luận giám định số 35/KL-KTHS ngày 10/01/2023 của Viện khoa học hình sự đã kết luận: Trong mẫu máu ghi thu của tử thi Trần Thái D (Sinh năm 1999, nơi thường trú: Tổ 8, phường Xuân Tăng, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) gửi giám định không tìm thấy ethanol (cồn).

Ngày 03/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai ra quyết định trưng cầu giám định ADN số 44 đối với dấu vết màu nâu đỏ thu giữ được trên xe ô tô biển kiểm soát 24A - 003.86. Tại kết luận giám định số 45/KL-KTHS ngày 31/01/2023 của Viện khoa học hình sự đã kết luận:

- Kiểu gen (ADN) phân tích được từ dấu vết màu nâu đỏ ghi thu tại mặt ghế sau bên lái trên xe ô tô BKS 24A - 00386 gửi giám định trùng hoàn toàn với kiểu gen phân tích được từ mẫu máu ghi thu của tử thi Trần Thái D.

- Kiểu gen (ADN) phân tích được từ các dấu vết ghi thu tại mặt táp lô sát cửa phụ và mặt sau tay lái vô lăng đều thu trên xe ô tô BKS 24A - 00386 trùng hoàn toàn với kiểu gen phân tích được từ mẫu máu ghi thu của Vũ Minh H.

Ngày 12/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai ra quyết định trưng cầu giám định ma túy trong máu số 54, 55 đối với mẫu máu thu của Vũ Minh H và Hoàng Xuân S. Tại kết luận giám định số 353/KL-KTHS ngày 21/01/2023 và số 356/KL-KTHS ngày 10/02/2023 của Viện khoa học hình sự đã kết luận: Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu ghi thu của Hoàng Xuân S và Vũ Minh H gửi giám định.

Ngày 10/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định trưng cầu giám định về ma túy số 52 đối với số thực vật dạng khô thu giữ trong vụ án. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã xác định: Mẫu M1: 01 túi nilon loại mép miết, bên trong túi chứa chất thực vật khô. Khối lượng của số chất thực vật khô trong túi này là 1,43 gam, trích mẫu 0,60 gam để tiến hành giám định, còn lại 0,83 gam hoàn lại cơ quan trưng cầu; Mẫu M2: 01 túi nilon loại mép miết, bên trong túi chứa chất thực vật khô. Khối lượng của số chất thực vật khô trong túi này là 1,13 gam, trích mẫu 0,45 gam để tiến hành giám định, còn lại 0,68 gam hoàn lại cơ quan trưng cầu; Mẫu M3: 01 túi nilon loại mép

miết, bên trong túi chứa chất thực vật khô. Khối lượng của số chất thực vật khô trong túi này là 1,78 gam, trích mẫu 0,64 gam để tiến hành giám định, còn lại 1,14 gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 36/KL-GĐMT ngày 13/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1: 1,43 gam; Mẫu M2: 1,13 gam; Mẫu M3: 1,78 gam chất thực vật khô gửi giám định là: Cành, lá, hoa cây cần sa.

Ngày 10/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định trưng cầu giám định về ma túy số 53 đối với chất khí chứa trong bình kim loại hình trụ màu xanh thu giữ trong vụ án. Tại kết luận giám định số 02/KLGĐ ngày 13/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: Chất khí được chứa bên trong 01 bình bằng kim loại hình trụ tròn màu xanh, phần bên trên có van đóng - mở (phần núm vặn bị vỡ) gửi giám định là khí Nitrous oxide (N_2O).

Ngày 21/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y về thương tích số 95 đối với Hoàng Xuân S. Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 12/KLTTCT-TTPY ngày 29/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai đã kết luận:

Các kết quả chính:

- Gãy phức tạp 1/3 giữa xương đùi phải đã phẫu thuật kết hợp xương, hiện tại không ngắn chi

- Sẹo 1/3 trên ngoài đùi phải kích thước (07x0,2) cm.

- Sẹo 1/3 giữa ngoài đùi phải kích thước (05x0,3) cm.

- Sẹo 1/3 dưới ngoài đùi kích thước (3,5x0,3) cm.

- Sẹo tại nếp gấp cổ tay trái kích thước (1,5x0,5) cm.

- Sẹo ô mô cái bàn tay trái kích thước (1,3x0,2) cm.

- Sẹo lòng bàn tay trái kích thước (5,4x0,2) cm.

- Sẹo mặt sau đốt 1, ngón I bàn tay trái kích thước (1,2x0,3) cm.

- Sẹo mặt sau đốt 1 ngón II bàn tay trái kích thước (01x0,1) cm.

- Sẹo mặt sau đốt 1 và đốt 2 ngón III bàn tay trái kích thước (1,3x0,3) cm.

- Sẹo mặt sau đốt 1 ngón IV và bàn tay trái kích thước (01x0,2) cm.

Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 08 năm 2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Xuân S tại thời điểm giám định là: 37% (ba mươi bảy phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Ngày 07/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định trưng cầu giám định số 61 về an toàn kỹ thuật của xe ô tô mang biển kiểm soát 24A - 003.86. Tại biên bản giám định tình trạng kỹ thuật ô tô ngày 07/02/2023 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới giao thông Lào Cai đã kết luận: Hệ thống lái đúng kiểu loại vẫn hoạt động bình thường; Hệ thống phanh đúng kiểu loại, các đường ống dẫn dầu phanh kín khít không rò rỉ, các má phanh xi lanh phanh 4 bánh hoạt động bình thường.

Ngày 02/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra yêu cầu định giá tài sản số 08 đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 24A - 003.86. Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 08/KL-HĐĐG ngày 06/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Lào Cai đã kết luận: Tổng giá trị thiệt hại, sửa chữa xe ô tô biển kiểm soát 24A - 003.86 là 188.847.000 đồng (Một trăm tám mươi tám triệu, tám trăm bốn mươi bẩy nghìn đồng chẵn).

Quá trình thu thập bệnh án của Vũ Minh H và Hoàng Xuân S tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai xác định: Thời gian lấy mẫu xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Vũ Minh H là 17 giờ 07 phút ngày 16/12/2022, tại phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Vũ Minh H vào hồi 20 giờ 20 phút ngày 16/12/2022 cho kết quả 0.142 mmol/l; thời gian lấy mẫu xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Hoàng Xuân S là 19 giờ 00 phút ngày 16/12/2022, phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Hoàng Xuân S vào hồi 20 giờ 21 phút ngày 16/12/2022 cho kết quả 0.027 mmol/l.

Ngày 17/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai có công văn số 96/CV-ĐTTH gửi Sở y tế tỉnh Lào Cai đề nghị Sở y tế giải thích một số nội dung liên quan đến kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Vũ Minh H và Hoàng Xuân S. Tại công văn số 541/SYT-NVY ngày 27/3/2023 của Sở y tế tỉnh Lào Cai đã giải thích như sau:

- Giải thích ý nghĩa mục "Trị số bình thường" định lượng cồn trong máu là 0-0.46 mmol/l tại phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Vũ Minh H và Hoàng Xuân S được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật nào? "Trị số bình thường" được Bệnh viện đa khoa tỉnh áp dụng tại Phụ lục số 3 Thông tư liên tịch số 26/2014/TTLT-BYT-BCA ngày 23/7/2014 của liên Bộ: Bộ Y tế - Bộ Công an về quy định xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

Trị số bình thường định lượng cồn trong máu theo Quyết định 320/QĐ- BYT ngày 23/01/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu "Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Hóa sinh" là: < 10.9mmol/l. Tuy nhiên năm 2017 Bộ Y tế đã ban hành Quyết định 2429/QĐ-BYT ngày 12/06/2017 của Bộ Y tế về việc Ban hành Tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học, có quy định "Phòng xét nghiệm có quy định bằng văn bản, thực hiện, và lưu hồ sơ về xác nhận

giá trị sử dụng/thẩm định phương pháp xét nghiệm trước khi đưa trang thiết bị hoặc sinh phẩm mới vào sử dụng".

Vì vậy Bệnh viện đa khoa tỉnh căn cứ theo Tiêu chí 8.16, chương VIII của Quyết định 2429/QĐ-BYT để xây dựng nên các quy trình Hướng dẫn phê duyệt phương pháp mã QT XN-HDCV 5.8.2/01 ngày 1/2/2018; Quy trình Định lượng Ethanol trên máy hóa sinh tự động AU 680 mã QT: HS.QT20-01 ngày ban hành 10/1/2018. Tổ chức thực hiện đánh giá để ra được trị số bình thường là 0-0.46 mmol/l. Trị số này phù hợp với Quyết định 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014 quy định trị số bình thường là dưới 10.9mmol/l.

- Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Vũ Minh H vào hồi 20 giờ 20 phút ngày 16/12/2022 cho kết quả 0.142 mmol/l và kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Hoàng Xuân S vào hồi 20 giờ 21 phút ngày 16/12/2022 cho kết quả 0.027 mmol/l có phải do sử dụng chất có cồn hay do nguyên nhân nào khác?

Căn cứ trên phiếu kết quả xét nghiệm, Bệnh viện chỉ thực hiện xét nghiệm "Định lượng Ethanol (cồn) [Máu]" theo đúng quy định. Không có căn cứ để xác định là có sử dụng cồn hay do nguyên nhân nào khác.

- Quy đổi kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu 0.142mmol/l và 0.027 mmol/l ra đơn vị mg/100ml máu. Việc quy đổi trên được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật nào?

Quy đổi kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu như sau: 0.142mmol/l = 0.654 mg/100ml; 0.027mmol/l = 0.124 mg/100ml. Việc quy đổi trên được quy định tại Quyết định số 933/QĐ-BYT ngày 23/03/2010 của Bộ Y tế về việc ban hành "Quy định về đo nồng độ cồn (Etanol) trong máu áp dụng trong các bệnh viện".

Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Vũ Minh H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vũ Minh H về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Vũ Minh H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", xử phạt bị cáo Vũ Minh H mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 42 tháng, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Vũ Minh H đã đến thăm hỏi, bồi thường cho gia đình bị hại Trần Thái D số tiền 20.000.000 đồng, người đại

diện hợp pháp của bị hại Trần Thái D là ông Trần Xuân D, bà Quách Thị T và bị hại anh Hoàng Xuân S không yêu cầu bị cáo Vũ Minh H phải bồi thường; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Vũ Văn C đã nhận lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 24A-003.86 và không yêu cầu bị cáo Vũ Minh H phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe trên và đối với số tiền 20.000.000 đồng ông Vũ Văn C thay bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại Trần Thái D ông Vũ Văn C không yêu cầu bị cáo trả lại nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 bình kim loại hình trụ tròn màu xanh, phần bên trên có van đóng mở (phần núm bị vặn vỡ), bên trong bình chứa khí N_2O; Trả lại cho bị cáo Vũ Minh H 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 100178003196 mang tên Vũ Minh H.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị Vũ Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các kết luận giám định. Bị cáo Vũ Minh H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết xã hội và pháp luật, bị cáo đã được cấp giấy phép lái xe ô tô hạng B2 theo quy định của pháp luật. Ngày 16/12/2022, Vũ Minh H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 24A - 003.86, trên xe chở Hoàng Xuân S và Trần Thái D đi đến ngã ba giao nhau giữa đường 30/4 và đường Chiềng On thuộc tổ 13, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, do không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ nên đã điều khiển xe ô tô lao lên vỉa hè và đâm xuống mương nước. Hậu quả, Trần Thái D tử vong, Hoàng Xuân S bị thương tích 37%. Quá trình truy tố và tại phiên toà bị cáo khai báo trong khi bị cáo đang lái xe có chuyện trò với bị hại Trần Thái D và Hoàng Xuân S, bị cáo cùng các bị hại trêu đùa nhau, bị hại Trần Thái D ngồi hàng ghế phía sau nhưng không thắt dây đai an toàn, trong khi trêu đùa Trần Thái D có hành động vỗ vào người, vào vai của bị cáo, lúc này bị cáo không tập trung nên đã giật mình, không cầm chắc vô lăng và gây ra tai nạn. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại Hoàng Xuân S. Do đó việc bị cáo lái xe gây ra tai nạn cũng có một phần lỗi của bị hại Trần Thái D. Hành vi của bị cáo Vũ Minh H đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Hành

vi của bị cáo Vũ Minh H là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại đến tính mạng và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự an toàn giao thông trên địa bàn. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Bị cáo Vũ Minh H có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Minh H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Minh H cùng gia đình đã đến thăm hỏi, động viên và bồi thường cho gia đình bị hại Trần Thái D số tiền 20.000.000 đồng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thái D và bị hại Hoàng Xuân S xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bị cáo có ông ngoại là ông Nguyễn Văn Thung được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất, bà ngoại là bà Vũ Thị Nhuận được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và có bố đẻ là ông Vũ Văn C được tặng thưởng nhiều bằng khen trong quá trình công tác. Vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng; hành vi phạm tội của bị cáo cũng có một phần lỗi của bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân, không có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục. Do đó xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy việc cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại điều 65 của Bộ luật Hình sự và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo là lao động tự do, công việc không ổn định. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Vũ Minh H cùng gia đình đã đến thăm hỏi, bồi thường cho gia đình bị hại Trần Thái D số tiền 20.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thái D là ông Trần Xuân D, bà Quách Thị T và bị hại anh Hoàng Xuân S không yêu cầu bị cáo Vũ Minh H phải bồi thường; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Vũ Văn C đã nhận lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 24A-003.86 và không yêu cầu bị cáo Vũ Minh H phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe trên, đối với số tiền 20.000.000 đồng ông Vũ Văn C thay bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại Trần Thái D ông

Vũ Văn C cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 24A - 003.86 tạm giữ trong vụ án, quá trình điều tra đã chứng minh làm rõ chiếc xe ô tô trên là tài sản của ông Vũ Văn C là bố đẻ của bị cáo Vũ Minh H, ngày 28/02/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Vũ Văn C là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 100178003196 mang tên Vũ Minh H là giấy tờ cá nhân cần trả lại cho bị cáo Vũ Minh H theo quy định.

Đối với 01 bình kim loại hình trụ tròn màu xanh, phần bên trên có van đóng - mở (phần núm vặn bị vỡ), bên trong bình có chứa khí N_2O cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 2,65 gam cành, lá, hoa cây cần sa còn lại sau trích mẫu giám định. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa chứng minh làm rõ được nguồn gốc số cành, lá, hoa cây cần sa nên đã tách ra để làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[8] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Vũ Minh H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo Vũ Minh H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Bắc Lệnh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách của án treo: "Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 bình kim loại hình trụ tròn màu xanh, phần bên trên có van đóng mở (phần núm bị vặn vỡ), bên trong bình chứa khí N_2O.

Trả lại cho bị cáo Vũ Minh H 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 100178003196 mang tên Vũ Minh H.

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 6 năm 2023 giữa Công an thành phố Lào Cai và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Minh H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSNDTPLC; CATPLC;
- Chi cục THADSTPLC;
- Cơ quan THAHSCATP;
- UBND phường Bắc Lệnh, TP. Lào Cai;
- Bị cáo; Bị hại; Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thu Trang